

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 355/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị Ngọc Nh, sinh năm: 1991;

Hộ khẩu Thường trú: Khu phố 5, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú: Ấp Hxã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc T và chị Trần Thị Ngọc Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Trần Thị Ngọc Nh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Ngọc Anh Th, sinh ngày 09/5/2014. Chị Nhân được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Ngọc V, sinh ngày 08/8/2015.

Anh T, chị Nhân không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T, chị Nhân được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0016141 ngày 03/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang nên anh T được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

Chị Nhân không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- UBND thị trấn V;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Phú